**SINH HỌC 6**

 **Tuần 21**

**CHƯƠNG VII: QUẢ VÀ HẠT**

 **TIẾT 41.** Bài 32: **CÁC LOẠI QUẢ**

**A.HƯỚNG DẪN HỌC TẬP**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên quả | Quả khô | Quả thịt |
|  |  | Quả khô nẻ | Quả khô không nẻ | Quả mọng | Quả hạch |
| 1 | Quả đu đủ |  |  | + |  |
| 2 | Quả mơ |  |  |  | + |
| 3 | Quả cải | + |  |  |  |
| 4 | Quả chò |  | + |  |  |
| 5 | Quả chanh |  |  | + |  |
| 6 | Quả bóng | + |  |  |  |
| 7 | Quả cà chua |  |  | + |  |
| 8 | Quả đậu Hà Lan | + |  |  |  |
| 9 | Quả táo ta |  |  |  | + |
| 10 | Quả thìa là | + |  |  |  |
| 11 | Quả .... |  |  |  | + |
| 12 | Quả ... |  | + |  |  |

**1. (trang 64 VBT Sinh học 6):** Hãy kể tên 3 loại quả khô và 3 loại quả thịt ở địa phương em

**Trả lời:**

- 3 loại quả khô: cải, bông, chò

- 3 loại quả thịt: cà chua, chanh, dưa hấu.

**2. (trang 64 VBT Sinh học 6):** Hãy kể tên 3 loại quả mọng, 3 loại quả hạch ở địa phương em

**Trả lời:**

- 3 loại quả mọng: dưa chuột, cam, bưởi

- 3 loại quả hạch: táo ta, đào, mơ.

Bài tập (trang 64 VBT Sinh học 6)

Hoàn thành sơ đồ phân loại quả sau đây, bằng cách điền từ thích hợp vào chỗ ....

**Trả lời:**

|  |  |
| --- | --- |
| Khi chín vỏ **khô, cứng mỏng** | Khi chín vỏ **dày, chứa thịt quả** |
| Quả khô **nẻ** | Quả khô **không nẻ** | Quả **mọng** | Quả **hạch** |

**B. NỘI DUNG BÀI HỌC**

***1. Phân chia các loại quả :***

***2. Các loại quả chính:***

***a. Phân biệt quả thịt và quả khô:***

+ Quả khô khi chín thì vỏ khô, cứng, mỏng. VD: quả lạc, quả cải, quả chò, quả bông, quả thì là, quả đậu hà lan, quả điền thanh…

+ Quả thịt: khi chín thì mềm, vỏ dày, chứa đầy thịt quả. VD: quả đu đủ, quả xoài, quả chuối, quả dứa, quả ổi, quả táo…

***b. Các loại quả khô:***

+ Quả khô nẻ ( khi chín vỏ quả tự nứt) VD: quả cải, quả đậu Hà Lan, quả điền thanh, quả bông…

+ Quả khô không nẻ ( khi chín vỏ quả không tự nứt ra) VD: quả chò, quả thì là, quả phượng, quả lạc….

***c. Các loại quả thịt:***

+ Quả mọng là những quả gồm toàn thịt VD: quả cà chua, quả chanh, quả đu đủ, quả chuối, quả hồng, quả nho, quả dứa

+ Quả hạch là quả mà hạt có hạch cứng bao bọc. VD: quả xoài, quả táo, quả nhãn, quả hồng xiêm….

**C. BÀI TẬP**

1. Trong các nhóm quả sau đây nhóm nào gồm toàn quả khô:

a. Quả cà chua, quả ớt, quả thì là, quả chanh

b. Quả lạc, quả dừa, quả đu đủ, quả táo ta.

c. quả đậu xanh, quả đậu hà lan, quả cải.

d. Quả bồ kết,quả đậu đen, quả chuối, quả nho.

**D. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu các đặc điểm hình thái, cấu tạo của quả: quả khô, quả thịt.

 **Tiết: 42**

**Tên bài dạy:HẠT VÀ CÁC BỘ PHẬN CỦA HẠT**

**A.HƯỚNG DẪN HỌC TẬP**

1. Các bộ phận của hạt (trang 65 VBT Sinh học 6)

- Điền chú thích vào hình

**Trả lời:**

• Phôi gồm: a. Lá mầm b. Chồi mầm c. Thân mầm d. Rễ mầm

• 1. Phôi gồm: a. Lá mầm b. Chồi mầm c. Thân mầm d. Rễ mầm

2. Phôi nhũ

- Hãy trả lời các câu hỏi ở bảng dưới:

**Trả lời:**

|  |  |
| --- | --- |
| Câu hỏi | Trả lời |
|  | Hạt đỗ đen | Hạt ngô |
| Hạt gồm có những bộ phận nào? | Vỏ và phôi | Vỏ, phôi, phôi nhũ |
| Bộ phận nào bao bọc và bảo vệ hạt? | Vỏ hạt | Vỏ hạt |
| Phôi gồm những bộ phận nào? | Lá, chồi, thân, rễ | Lá, chồi, thân, rễ |
| Phôi có mấy lá mầm? | 2 lá | 1 lá |
| Chất dinh dưỡng dự trữ của hạt ở đâu? | 2 lá mầm | Phôi nhũ |

2. Phân biệt hạt một lá mầm và hạt 2 lá mầm (trang 66 VBT Sinh học 6)

Em hãy tìm sự giống và khác nhau giữa hạt đỗ đen và hạt ngô:

**Trả lời:**

- Giống: đều gồm vỏ và phôi

- Khác:

Chất dinh dưỡng ở hạt đỗ đen là 2 lá mầm

Chất dinh dưỡng ở hạt ngô là phôi nhũ.

Câu hỏi (trang 66 VBT Sinh học 6)

**1. (trang 66 VBT Sinh học 6):** Tìm những điểm giống nhau và khác nhau giữa hạt của cây 1 lá mầm và 2 lá mầm

**Trả lời:**

- Giống nhau: có vỏ và phôi

- Khác nhau: phôi của 2 lá mầm có 2 lá mầm, chất dự trữ nằm ở 2 lá mầm

**2. (trang 66 VBT Sinh học 6):** Vì sao người ta chỉ giữ lại những hạt to, chắc, mẩy, không bị sứt sẹo và không bị sâu bệnh làm giống?

**Trả lời:**

Vì để hạt nảy mầm, phát triển tốt, không bị sâu bệnh, tạo năng suất và chất lượng tốt hơn.

**3. (trang 66 VBT Sinh học 6):** Sau khi học xong bài này cs bạn nói rằng: hạt lạc gồm 3 phần vỏ, phôi và chất dinh dưỡng có đúng không? Vì sao?

**Trả lời:**

Bạn nói chưa chính xác vì chất dự trữ của hạt lạc đã nằm trong phôi.

Bài tập (trang 66 VBT Sinh học 6)

Có thể dùng những cách nào để xác định các hạt nhãn, mít là hạt của cây Hai lá mầm

**Trả lời:**

Cách xác định cac hạt nhãn, mít là hạt cây 2 lá mầm:

- Ngâm hạt

- Bóc vỏ

- Tách đôi hạt và quan sát.

**B. NỘI DUNG BÀI HỌC**

***1. Các bộ phận của hạt:***

**\* Hạt gồm:**

 - Vỏ

 - Phôi

 - Chất dinh dưỡng (nằm ở lá mầm hoặc phôi nhũ)

**\* Phôi gồm:**
- Lá mầm
- Thân mầm
- Chồi mầm
- Rễ mầm

***2. Phân biệt hạt một lá mầm và hạt hai lá mầm:***

\* Hạt 1 lá mầm là hạt mà phôi của hạt có 1 lá mầm

 Hạt 2 lá mầm là hạt mà phôi của hạt có 2 lá mầm

\* Cây 2 lá mầm là cây phôi của hạt có 2 lá mầm

 Cây 1 lá mầm là cây phôi của hạt có 1 lá mầm.

**C. BÀI TẬP**

Câu 1: Chọn câu trả lời đúng:

1. Chất dinh dưỡng dự trữ của hạt hai lá mầm chứa ở:

a. trong lá mầm b. trong phôi nhũ

c. trong vỏ hạt d. trong phôi

2.Hạt của cây 2 lá mầm khác hạt của cây 1lá mầm ở đặc điểm nào?

a. Hạt của cây 2 lá mầm không có phôi nhũ

b. hạt của cây hai lá mầm không có chất dinh dưỡng dự trữ nằm ở lá mầm

c. Hạt cây hai lá mầm phôi có 2 lá mầm

d. câu a, b đúng

**D. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Mô tả các bộ phận của hạt: hạt gồm vỏ, phôi và chất dinh dưỡng dự trữ. Phôi gồm rễ mầm, lá mầm, thân mầm, chồi mầm. Phôi có 1 lá mầm( ở cây 1 lá mầm) hay phôi có 2 lá mầm (ở cây 2 lá mầm).

**Môn Sinh học 6**

 **Tuần 22**

**Ngày tháng 4 năm 2020**

**Tiết: 43**

**Tên bài dạy:PHÁT TÁN CỦA QUẢ VÀ HẠT**

**A.HƯỚNG DẪN HỌC TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên quả hoặc hạt** | **Cách phát tán của quả và hạt** |
| **Nhờ gió** | **Nhờ động vật** | **Tự phát tán** |
| 1 | Quả chò | X |  |  |
| 2 | Quả cải |  |  | X |
| 3 | Quả bồ công anh | X |  |  |
| 4 | Quả ké đầu ngựa |  | X |  |
| 5 | Quả chi chi |  |  | X |
| 6 | Hạt thông |  | X |  |
| 7 | Quả đậu bắp |  |  | X |
| 8 | Quả xấu hổ |  | X |  |
| 9 | Quả trâm bầu | X |  |  |
| 10 | Hạt hoa sữa | X |  |  |

**Bài 1 (trang 112 sgk Sinh học 6):**Quả và hạt được phát tán nhờ động vật thường có những đặc điểm gì ?

**Lời giải:**

   Quả và hạt phát tán nhờ động vật có các đặc điểm là quả ăn được: động vật ăn thịt quả, còn hạt thường có vỏ cứng, bền không bị tiêu hóa, nên được gieo rắc khắp nơi cùng với phân của động vật (quả ổi, quả sim, quả cà chua, quả ớt ...). Hoặc quả có gai, móc, lông cứng bám vào lông động vật, được động vật mang đi khắp nơi (quả ké, quả cỏ xước, quả cây xấu hổ ...).

**Bài 2 (trang 112 sgk Sinh học 6):**Kể tên những quả và hạt có thể tự phát tán mà em biết.

**Lời giải:**

   Một số loại quả tự phát tán thì: khi nẻ các mảnh vỏ xoắn lại mà bắn mạnh hạt ra ngoài (quả bóng nước, quả đỗ xanh ...). Hoặc khi nổ thì cuống bật lên như lò xo mà đẩy hạt ra xa (quá nổ ...).

**Bài 3 (trang 112 sgk Sinh học 6):**Những quả và hạt có đặc điểm gì thường được phát tán nhờ gió ?

**Lời giải:**

   Những quả và hạt phát tán nhờ gió thường có các đặc điểm: quả, hạt có cánh được gió chuyển đi xa gốc cây mẹ (quả chò, quả cơi, hạt núc nác, hạt củ mài,...). Hoặc quả, hạt có lông được gió đem đi xa (quả cỏ lào. quả rau tàu bay, hạt thừng mức ...).

**Bài 4 (trang 112 sgk Sinh học 6):**Người ta nói rằng những hạt rơi chậm thường được gió mang đi xa hơn. Hãy cho biết điều đó đúng hay sai ? Vì sao ?

**Lời giải:**

   Người ta nói rằng: những hạt rơi chậm thường được gió mang đi xa hơn là vì những hạt rơi chậm thì có thời gian bay ở trong không trung dài hơn, nên được gió đưa đi xa hơn

**B. NỘI DUNG BÀI HỌC**

***1. Các cách phát tán của quả và hạt:***

-Phát tán : là hiện tượng quả và hạt bị chuyển đi xa nơi nó sống.

\* Dựa vào đặc điểm có thể chia làm 3 cách phát tán:

+ Phát tán nhờ gió.

+ Phát tán nhờ động vật.

+ Tự phát tán.

- Ngoài ra còn có phát tán nhờ nước, nhờ con người.

***2. Đặc điểm thích nghi với các cách phát tán của quả và hạt:***

- Đặc điểm của quả và hạt phát tán nhờ gió : có cánh, có lông nhẹ để nhờ gió chuyển đi (quả chò, hạt hoa sữa)

- Đặc điểm của quả và hạt phát tán nhờ động vật:
+ Quả có nhiều gai móc, lông dính để dễ bám vào lông, da của động vật
+ Quả có vỏ hạt cứng, ăn được, có hương thơm
- Đặc điểm của quả và hạt tự phát tán: Khi chín, vỏ quả có thể tự tách ra để hạt bay đi xa

- Con người giúp rất nhiều cho sự phát tán của quả và hạt bằng các cách khác nhau :
+ Vận chuyển quả và hạt tới các vùng miền trên đất nước.
+ Xuất nhập khẩu quả và hạt từ đất nước này sang đất nước khác.
=> Con người góp phần vào việc duy trì nòi giống và tăng năng suất cây trồng.

**C. BÀI TẬP**

Câu 1: Chọn câu trả lời đúng:

1. Hạt của hoa sữa, quả chò, quả bồ công anh thuộc cách phát tán nào sau đây?

a. phát tán nhờ gió b. Phát tán nhờ động vật c. Tự phát tán

d. cả a, b, c

2. Sự phát tán của quả và hạt là:

a. Hiện tượng quả và hạt được chuyển đi xa gốc cây mẹ

b. Hiện tượng quả chín và hạt được bột ra khỏi quả.

c. câu a, b đúng d. câu a, b sai

**D. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Cách phát tán

- Giải thích được vì sao ở một số loài thực vật, quả và hạt có thể được phát tán xa

**Ngày tháng 4 năm 2020**

**Tiết: 42**

**Tên bài dạy:NHỮNG ĐIỀU KIỆN CẦN CHO HẠT NẢY MẦM**

**A.HƯỚNG DẪN HỌC TẬP**

**Trả lời câu hỏi Sinh 6 Bài 35 trang 113:** Trả lời câu hỏi:

- Hạt đỗ ở cốc nào đã nảy mầm

- Giải thích vì sao hạt đỗ ở các cốc khác không nảy mầm được?

- Kết quả của thí nghiệm cho ta biết hạt nảy mầm cần những điều kiện gì?

**Lời giải:**

- Hạt ở cốc 3 đã nảy mầm.

- Cốc 1 hạt không nảy mầm được vì để khô, hạt thiếu nước không nảy mầm được.

- Cốc 2 hạt không nảy mầm được vì ngâm trong nước hạt bị thiếu không khí.

- Hạt nảy mầm được cần đủ nước và không khí.

**Trả lời câu hỏi Sinh 6 Bài 35 trang 114:** Làm một cốc thí nghiệm có những điều kiện giống cốc số 3 trong thí nghiệm 1, rồi để trong hộp xốp đựng nước đá. Quan sát kết quả sau 3-4 ngày.

- Hạt đỗ trong cốc thí nghiệm này có nảy mầm được không? Vì sao?

- Ngoài điều kiện đủ nước, đủ không khí, hạt nảy mầm còn cần những điều kiện nào nữa?

**Lời giải:**

- Hạt đỗ trong cốc thí nghiệm không nảy mầm được.

- Ngoài điều kiện đủ nước, đủ không khí, hạt nảy mầm còn cần có nhiệt độ thích hợp.

**Trả lời câu hỏi Sinh 6 Bài 35 trang 114:** Vận dụng những hiểu biết về các điều kiện nảy mầm của hạt, hãy giải thích cơ sở của một số biện pháp kĩ thuật sau:

**Lời giải:**

- Sau khi gieo hạt gặp trời mưa to, nếu đất bị úng phải tháo hết nước ngay→ giúp cho hạt có đủ không khí để hô hấp, để hạt có thể nảy mầm.

- Phải làm đất thật tơi, xốp trước khi gieo hạt→Tạo điều kiện tốt cho hạt đủ không khí để hô hấp thì hạt mới nảy mầm.

- Khi trời rét phải phủ rơm rạ cho hạt đã gieo→ giữ ấm cho hạt, tạo điều kiện nhiệt độ thích hợp cho hạt nảy mầm.

- Phải gieo hạt đúng thời vụ→ tạo điều kiện thích hợp nhất về nhiệt độ, độ ẩm và không khí cho hạt nảy mầm.

- Phải bảo quản tốt hạt giống→ Để hạt không bị thối, hỏng, nấm mốc.

**Bài 1 (trang 115 sgk Sinh học 6):**Trong thí nghiệm 2 ta đã dùng cốc thí nghiệm nào để làm đối chứng ? Giữa cốc đối chứng và cốc thí nghiệm chỉ khác nhau về điều kiện nào ? Thí nghiệm nhằm chứng minh điều gì ?

**Lời giải:**

     + Trong thí nghiệm 2 ta đã dùng cốc 3 ở thí nghiệm 1 làm cốc đối chứng.

     + Giữa cốc thí nghiệm và cốc đối chứng giống nhau về các điều kiện: hạt giống, nước, không khí nhưng khác nhau về điều kiện nhiệt độ (cốc đối chứng để ở nơi mát, cốc thí nghiệm để ở thùng nước đá).

     + Thí nghiệm nhằm chứng minh nhiệt độ là yếu tố cần thiết ảnh hưởng đến sự nảy mầm của hạt. Nếu không có nhiệt độ thích hợp, hạt không thể nảy mầm.

**B. NỘI DUNG BÀI HỌC**

***1. Thí nghiệm về những điều kiện cần cho hạt nảy mầm:***

**Thí nghiệm 1**

- Hạt đỗ ở cốc 3 nảy mầm được

- Hạt đỗ ở cốc 1 không nảy mầm được vì không có đủ nước

Hạt đỗ ở cốc 2 không nảy mầm được vì không có đủ không khí

- Hạt chỉ nảy mầm được khi có đủ nước và không khí.

**Thí nghiệm 2:**

-Hạt đỗ trong cốc không nảy mầm được là do nhiệt độ quá thấp.

- Hạt nảy mầm được cần phải có nhiệt độ thích hợp.

- Điều kiện bên trong (chất lượng hạt giống)

***- KL***: hạt nảy mầm cần đủ nước, không khí và nhiệt độ thích hợp ngoài ra cần hạt chắc, không bị sâu, còn phôi, không bị sứt sẹo.

***2. Vận dụng kiến thức vào sản xuất:***

+ Để đảm bảo cho hạt có đủ không khí để hô hấp, hạt không bị thối, chết.

+ Làm cho đất thoáng, khi hạt gieo xuống có đủ không khí để hô hấp mới nảy mầm tốt.

+ Tránh nhiệt độ thấp bất lưọi, đồng thời tạo điều kiệnnhiệt độ thuận lợi cho sự chuyển hoá các chất giúp hạt nảy mầm tốt.

+ Giúp hạt gặp được những điều kiện thời tiết phù hợp nhất như nhiệt độ, độ ẩm, độ thoáng của đất phù hợp, hạt sẽ nảy mầm tốt hơn.

+ Để hạt giống không bị mối, mọt, nấm mốc phá hoại, hạt có sức nảy mầm cao.

**C. BÀI TẬP**

Câu 1: Chọn câu trả lời đúng:

1. Khi gieo hạt cần phải:

a. giep đúng thời vụ b. làm đất tơi xốp

c. chống úng, chống hạn, chống rét d. Cả a, b,c

Câu 2: Cần phải thiết kế thí nghiệm như thế nào để chứng minh sự nảy mầm của hạt phụ thuộc vào chất lượng hạt giống?
**D. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được các điều kiện cần cho sự nảy mầm của hạt( nước, nhiệt độ….)

- Làm thí nghiệm về những điều kiện cần cho hạt nảy mầm